

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 17/2020/HSST
Ngày: 15-01-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trịnh Thị Lan.

Ông Nguyễn Văn Quỹ.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Phạm Bá Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 338/2019/TLST-HS ngày 04-12-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST-HS ngày 03-01-2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đình K, sinh năm 1989 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú: D2 5 tầng số 4, phường T, thành phố N; chỗ ở hiện nay: Thôn M, phường M, thành phố N; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; có vợ Hoàng Thị Quỳnh A và có một con; con ông Vũ Đình N và bà Nguyễn Thị G; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10-9-2019 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Anh Mai Hoàng A, sinh năm 1983, trú tại: Xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 09-9-2019, khi đang làm việc tại tổ thấy sản phẩm quần áo cần phải là sắp hết nên K đi sang tổ bán nhãn lấy quần áo mang về để tiếp tục là. Lúc này anh Mai Hoàng A đang đứng làm việc tại bàn của mình, cách bàn của K khoảng 03 m nhìn sang thấy K mang quần áo về quay sang chửi: “Đ. mẹ mày, lấy hàng về làm gì?”. K nói lại: “Tao lấy về, mày hết thì mày ra lấy mà làm”. Hoàng A tiếp tục chửi: “Đ. mẹ mày thích gì?”. K chửi lại: “Thế mày bây giờ thích gì?”. Hoàng A và K cùng lao ra khoảng giữa hai bàn làm việc của hai người, dùng chân tay đấm đá về phía người nhau rồi cả hai tiếp tục lao vào vật nhau, Hoàng A đứng từ phía sau dùng tay phải kẹp giữ cổ của K còn tay trái đấm liên tiếp vào mặt K. K giơ tay lên đỡ nên bị Hoàng A đấm trúng vào cánh tay gây xước da. Lúc này K móc trong túi quần bên phải của mình ra 01 chùm chìa khóa có gắn một thú nhồi bông và 03 chiếc chìa khóa, trong đó có 01 chiếc chìa khóa xe máy dài khoảng 09 cm và 02 chiếc chìa khóa bằng kim loại nhãn hiệu Việt - Tiệp dài khoảng 05 cm; K nắm chùm chìa khóa vào trong lòng bàn tay phải, kẹp chìa khóa xe máy vào giữa ngón trỏ và ngón giữa của mình để lộ phần kim loại của chìa khóa xe máy ra ngoài rồi đấm liên tiếp từ phải qua trái, từ trước về sau và từ dưới lên trên hướng về phía đầu của anh Hoàng A làm phần đầu nhọn của chiếc chìa khóa xe máy đâm trúng vào vùng thái dương trái của Hoàng A gây thương tích chảy máu, bị đánh đau nên lúc này buộc Hoàng A buông tay phải đang ghì cổ K ra, K quay người lại đứng đối diện với Hoàng A, cả hai tiếp tục định lao vào đánh nhau thì được những người làm cùng trong tổ chạy đến can ngăn kéo K ra ngoài. Anh Hoàng A được đưa đến phòng y tế của Công ty để băng cầm máu vết thương. Sau đó, anh Lại Đức H, sinh năm: 1973, trú tại: 37/587 Trần Nhân Tông, phường V, thành phố N làm cùng Công ty đã đưa anh Hoàng A đến Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn - Nam Định để tiến hành sơ cứu; khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, anh Hưng chở Hoàng A về khu vực đường giao nhau giữa đường sắt và đường G, phường C rồi Hoàng A gọi điện thoại nhờ anh vợ là Đỗ Mạnh T, sinh năm 1984,

trú tại: 8/139 Lương Thế Vinh, phường C, thành phố N đến đón về nhà anh T nằm nghỉ. Khoảng 17 giờ cùng ngày thì Hoàng A kêu buồn nôn, chóng mặt nên anh T đã đưa Hoàng A đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định và được chuẩn đoán là chấn thương sọ não nên chuyển Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội điều trị với thương tích:

- 01 vết thương ở trước bình tai trái kích thước (1 x 1) cm, bờ nhám nhở.
- Chụp citi sọ: Vỡ xương thái dương trái có mảnh rời vào trong nhu mô não.
- Máu tụ ngoài màng cứng thái dương trái (25 x 4) mm, dưới màng cứng dày 8 mm.
- Dập não thái dương trái (40 x 20) mm, đường giữa bị lệch 3,5 mm.

Sau khi xảy ra sự việc, anh Đặng Tiến T, sinh năm 1983, trú tại: 135 đường Song Hào, phường T, thành phố N là em họ của Hoàng A đã đến đồn Công an Khu công nghiệp H - N trình báo nội dung vụ việc. Công an đồn H đã hoàn chỉnh hồ sơ ban đầu chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N giải quyết theo thẩm quyền.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã kết hợp Viện kiểm sát nhân dân thành phố khám nghiệm hiện trường, thu giữ chum chìa khóa của K và thu thập tài liệu chứng cứ theo quy định. Ngày 10-9-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Đình K.

Tại bản kết luận giám định số 195/19/TgT, ngày 17-9-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ thương tích tạm thời của anh Hoàng A là 64% (sáu mươi tư phần trăm).

Ngày 19-9-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam Vũ Đình K về tội “cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Đình K đã khai nhận toàn bộ hành vi dùng chìa khóa xe máy đánh gây thương tích cho Mai Hoàng A như đã nêu trên.

Ngày 30-10-2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định giám định bổ sung tỷ lệ thương tích của anh Hoàng A. Ngày 04-11-2019, Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định ra bản kết luận giám định số 232/19/TgT kết luận tỷ lệ thương tích của anh Hoàng A là 64% (sáu mươi tư phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh tác động

gây thương tích. Mặt hai bên cân đối, vết sẹo thuộc vùng thái dương đỉnh có tóc che phủ, đã ghép xương tự thân, đáy chắc nên vùng mặt không bị biến dạng.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình K đã đến thăm hỏi, bồi thường cho anh Hoàng A số tiền 30.000.000 đồng. Hoàng A đã nhận tiền và yêu cầu K phải bồi thường tiếp số tiền 40.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 341/CT-VKSTPNĐ ngày 29-11-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Vũ Đình K về tội “cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điểm d Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà:

- Bị cáo Vũ Đình K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, xin lỗi bị hại, tác động gia đình tiếp tục khắc phục bồi thường số tiền còn lại 40.000.000 đồng cho anh Mai Hoàng A.

- Bị hại anh Mai Hoàng A thừa nhận nguyên nhân mâu thuẫn và thương tích của mình cũng một phần do lỗi của anh gây ra. Anh chấp nhận việc gia đình bị cáo đã khắc phục bồi thường số tiền còn lại 40.000.000 đồng để giải quyết xong vấn đề bồi thường. Đồng thời anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tiếp tục tác động gia đình bồi thường đủ số tiền thương tích theo yêu cầu của anh Mai Hoàng A; người bị hại cũng có lỗi. Do đó, theo quy định tại Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo K được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d Khoản 4 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Vũ Đình K phạm tội “cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Đình K, bị hại anh Mai Hoàng A không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ như: Biên bản vụ việc, đơn trình báo và lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Nam Định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 09-9-2019 tại tổ là Xưởng hoàn thành - Công ty Cổ phần may N, Vũ Đình K đã có hành vi dùng chìa khóa xe máy là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh Mai Hoàng A với tỷ lệ thương tích là 64%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, thể hiện ở chỗ bị cáo dùng chìa khóa là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng đầu là vị trí có thể gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền được bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, gây nguy hiểm cho người khác nhưng vẫn cố ý thực hiện. Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử theo Điểm d Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thương tích cho anh Mai Hoàng A; người bị hại cũng có lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những phân tích đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, người bị hại cũng có lỗi và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử Quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn ở mức thấp hơn khung hình phạt quy định như Viện kiểm sát đề xuất là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo K đã bồi thường cho bị hại đủ số tiền 70.000.000 đồng, anh Mai Hoàng A đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Một chiếc chìa khóa xe máy dài khoảng 09 cm có phần chìa màu đen, 02 chiếc chìa khóa bằng kim loại sáng màu có in chữ “Việt Tiệp” đã thu giữ là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu, tiêu hủy. Móc chìa khóa là con thú nhồi bông đã cũ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Đình K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm d Khoản 4 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Đình K phạm tội “cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Vũ Đình K 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10-9-2019.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe máy dài khoảng 09 cm có phần chìa màu đen, 02 chiếc chìa khóa bằng kim loại sáng màu có in chữ “Việt Tiệp”, 01 móc chìa khóa là con thú nhồi bông đã cũ (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28-11-2019 giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí: Bị cáo Vũ Đình K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đình K và bị hại Mai Hoàng A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Tòa án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N;
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

